THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 443 /QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2009*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc hỗ trợ lãi suất cho các tổ chức, cá nhân vay vốn trung, dài hạn ngân hàng để thực hiện đầu tư mới để phát triển sản xuất - kinh doanh

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Ngân hàng nhà nước ngày 12 tháng 12 năm 1997 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng nhà nước ngày 17 tháng 6 năm 2003;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 12 tháng 12 năm 1997 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Nghị quyết số 30/2008/NQ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về những giải pháp cấp bách nhằm ngăn chặn suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh, xã hội;

Xét đề nghị của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nhà nước hỗ trợ lãi suất đối với các khoản vay trung, dài hạn ngân hàng bằng đồng Việt Nam của các tổ chức, cá nhân thực hiện đầu tư mới để phát triển sản xuất - kinh doanh, kết cấu hạ tầng.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Các ngân hàng thương mại thực hiện hỗ trợ lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2009 về việc hỗ trợ lãi suất cho các tổ chức, cá nhân vay vốn ngân hàng để sản xuất - kinh doanh (sau đây gọi là khách hàng vay) và công ty tài chính thực hiện hỗ trợ lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định số 333/QĐ-TTg ngày 10 tháng 3 năm 2009 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 131/QĐ-TTg. Ngân hàng Phát triển Việt Nam thực hiện hỗ trợ lãi suất cho các đối tượng cho vay ưu đãi với mức lãi suất hỗ trợ theo Quyết định này.

2. Các khoản vay trung, dài hạn ngân hàng bằng đồng Việt Nam (theo các hợp đồng tín dụng ký kết trước và sau ngày 01 tháng 4 năm 2009 mà thực tế giải ngân từ ngày 01 tháng 4 năm 2009 của các tổ chức, cá nhân thực hiện đầu tư mới để phát triển sản xuất - kinh doanh, kết cấu hạ tầng) được thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về chế độ báo cáo thống kê thuộc các ngành và lĩnh vực kinh tế.

Điều 3. Nguyên tắc, thời hạn, số tiền vay và mức lãi suất hỗ trợ

1. Nguyên tắc hỗ trợ lãi suất là các ngân hàng thương mại, Ngân hàng Phát triển Việt Nam, công ty tài chính cho vay các nhu cầu vốn trung, dài hạn để thực hiện đầu tư mới phát triển sản xuất - kinh doanh, kết cấu hạ tầng theo cơ chế cho vay thông thường và thực hiện hỗ trợ lãi suất theo đúng quy định của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

2. Thời hạn vay được hỗ trợ lãi suất tối đa là 24 tháng. Việc hỗ trợ lãi suất được thực hiện từ ngày 01 tháng 4 năm 2009 đến ngày 31 tháng 12 năm 2011. Giao Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn cụ thể.

3. Mức hỗ trợ lãi suất tiền vay là 4%/năm, tính trên số tiền vay và thời hạn cho vay thực tế theo quy định tại khoản 2 Điều này; khi thu lãi tiền vay, các ngân hàng thương mại, Ngân hàng Phát triển Việt Nam, công ty tài chính giảm trừ số lãi tiền vay được hỗ trợ cho khách hàng vay.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn và kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghiêm Quyết định này.

3. Trách nhiệm của ngân hàng thương mại, Ngân hàng Phát triển Việt Nam, công ty tài chính và khách hàng vay:

a) Đối với ngân hàng thương mại, Ngân hàng Phát triển Việt Nam, công ty tài chính:

- Thực hiện hỗ trợ lãi suất cho khách hàng vay theo đúng quy định của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Không được từ chối hỗ trợ lãi suất nếu khoản vay thuộc đối tượng được hỗ trợ lãi suất; định kỳ báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để kiểm tra, giám sát tình hình hỗ trợ lãi suất.

- Hướng dẫn khách hàng vay để bảo đảm việc vay được thuận tiện, an toàn và đúng đối tượng.

- Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

b) Đối với khách hàng vay thuộc đối tượng hỗ trợ lãi suất:

- Sử dụng vốn vay đúng mục đích thuộc đối tượng hỗ trợ lãi suất đã ghi trong hợp đồng tín dụng, hạch toán chi trả lãi tiền vay và số lãi tiền vay được hỗ trợ theo đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện các quy định và hướng dẫn của ngân hàng thương mại, Ngân hàng Phát triển Việt Nam, công ty tài chính về thủ tục vay vốn và chế độ báo cáo.

4. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc các ngân hàng thương mại, Ngân hàng Phát triển Việt Nam, công ty tài chính và khách hàng vay chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Nguyễn Sinh Hùng

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UB Giám sát tài chính QG;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (5b). A. 250